

CHUYÊN ĐỀ NGỮ PHÁP TIẾNG ANH: DANH ĐỘNG TỪ SAU GIỚI TỪ

Quy tắc sử dụng V-ing sau giới từ và các cấu trúc phủ định (Gerunds after Prepositions)

1. Cấu trúc cốt lõi & Quy tắc phủ định

Trong tiếng Anh, sau một giới từ (in, on, at, about, for, to, from, without, by...) luôn phải là một Danh từ hoặc Danh động từ (Gerund - V-ing).

Cấu trúc chuẩn: S + V + [Giới từ (Preposition)] + V-ing

Cấu trúc phủ định: Preposition + NOT + V-ing

* Triết lý dịch: "Dịch là Diệt (IN ENGLISH = TO TRANSLATE IS THE SAME TO KILL)" – thấu hiểu ngữ nghĩa để dịch thoát ý, tự nhiên.

2. Hệ thống ví dụ minh họa phong phú (Từ cơ bản đến nâng cao)

Dưới đây là loạt ví dụ chi tiết ứng dụng danh động từ sau các giới từ thường gặp trong các kỳ thi:

STT	Câu ví dụ tiếng Anh	Giải thích cấu trúc & Dịch nghĩa
1	He's really looking forward to not having to teach for two whole semesters.	Giới từ <i>to</i> + Phủ định <i>not having</i> V-ing. (Anh ấy rất mong chờ việc không phải dạy học trong 2 học kỳ tới.)
2	She is afraid of making mistakes in front of the class.	Giới từ <i>of</i> + V-ing (making). (Cô ấy sợ mắc lỗi trước lớp.)
3	Thank you so much for helping me with this project.	Giới từ <i>for</i> + V-ing (helping). (Cảm ơn bạn rất nhiều vì đã giúp tôi dự án này.)
4	He succeeded in passing the difficult entrance exam.	Giới từ <i>in</i> + V-ing (passing). (Anh ấy đã thành công trong việc vượt qua kỳ thi đầu vào khó khăn.)
5	Mary apologized for being late for the meeting.	Giới từ <i>for</i> + V-ing (being). (Mary đã xin lỗi vì đến họp muộn.)
6	They insisted on paying for dinner last night.	Giới từ <i>on</i> + V-ing (paying). (Họ khẳng định đòi trả tiền bữa tối hôm qua.)
7	Nam is interested in learning computer programming.	Giới từ <i>in</i> + V-ing (learning). (Nam quan tâm đến việc học lập trình máy tính.)
8	Instead of staying at home, we went out for a walk.	Giới từ <i>of</i> + V-ing (staying). (Thay vì ở nhà, chúng tôi đã đi dạo ngoài trời.)
9	He left the room without saying goodbye to anyone.	Giới từ <i>without</i> + V-ing (saying). (Anh ấy rời phòng mà không nói lời chào ai.)
10	She dreams of traveling around the world one day.	Giới từ <i>of</i> + V-ing (traveling). (Cô ấy mơ ước được du lịch vòng quanh thế giới một ngày nào đó.)

3. Các cụm giới từ thông dụng & Lưu ý quan trọng

Bảng các cụm từ ăn điểm trong kỳ thi:

- Look forward to + V-ing: Mong đợi làm gì.
- Think about / of + V-ing: Suy nghĩ về việc gì.
- Apologize for + V-ing: Xin lỗi vì đã làm gì.
- Insist on + V-ing: Khăng khăng làm gì.
- Succeed in + V-ing: Thành công trong việc gì.

Lưu ý đặc biệt: Chữ "to" trong cụm look forward to là một giới từ thực thụ, không phải là "to" của động từ nguyên mẫu. Do đó, theo sau nó bắt buộc phải là **V-ing**, tuyệt đối không dùng động từ nguyên thể V1.

4. Ứng dụng ôn thi tuyển sinh

- **Bài tập Trắc nghiệm & Viết lại câu:** Nắm vững quy tắc danh động từ sau giới từ giúp học sinh xử lý nhanh gọn các câu hỏi tìm lỗi sai hoặc hoàn thành câu trong kỳ thi tuyển sinh lớp 10 và tốt nghiệp THPT quốc gia.

Chương trình tiếng Anh tương tác "**From ZERO to MASTER**" chạy rất tốt trên các trình duyệt Chrome, Firefox, Cốc Cốc, Opera...

Lưu ý: Không hỗ trợ trên trình duyệt cũ Internet Explorer.

Composed by **Mr. Lê Đại Phong** – www.tienganhhaiphong.vn [CLICK HERE](#)

Phone & Zalo: **0971386608** • Email: **typhoon620@gmail.com**

Chuyên luyện thi cấp tốc vào lớp 10 & tốt nghiệp THPT tại Hải Phòng.